

BÁO CÁO

kết quả quán triệt, ban hành chương trình/kế hoạch hành động để triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị từ đầu năm 2025 đến nay

Thực hiện Công văn số 1573-CV/TU, ngày 20/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về điều chỉnh thời gian và bổ sung nội dung Báo cáo kết quả tự kiểm tra, giám sát đợt 3 năm 2026; Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I- KẾT QUẢ QUÁN TRIỆT CÁC NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG, CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TỪ ĐẦU NĂM 2025 ĐẾN NAY

1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị

Thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn quán triệt, triển khai¹ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, thống nhất trong toàn Đảng bộ để các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt, phổ biến đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, góp phần đưa các nghị quyết, kết luận của Trung ương nhanh chóng đi vào thực tiễn.

2. Việc tổ chức quán triệt các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị

2.1. Việc tham gia Hội nghị toàn quốc

Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã chỉ đạo kết nối 05 hội nghị học tập, quán triệt theo hình thức trực tuyến do Trung ương tổ chức với 839 đại biểu tham gia. Thành phần tham dự là các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp xã, thôn, bản; qua đó giúp cấp

¹ Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã đã ban hành 15 văn bản: Công văn số 715-CV/ĐU, ngày 04/6/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và văn bản của các cơ quan Trung ương; Công văn số 899-CV/ĐU, ngày 04/8/2026 về triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương; Công văn số 799-CV/ĐU, ngày 29/6/2026 về mời dự Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; Hướng dẫn số 27-HD/BXĐĐ, ngày 27/5/2026 về tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các văn bản mới của Tỉnh ủy, Đảng ủy; Hướng dẫn số 31-HD/BXĐĐ, ngày 08/7/2026 về tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;...

ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nắm bắt kịp thời các chủ trương của Trung ương, từ đó cụ thể hóa kịp thời thành các chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương.

2.2. Việc tổ chức quán triệt các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị cho từng đối tượng cụ thể ở cơ sở, những cán bộ, đảng viên chưa tham dự Hội nghị toàn quốc

Đối với cán bộ, đảng viên chưa tham gia học tập tại Hội nghị toàn quốc do cấp xã kết nối tổ chức, Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc tiếp tục phổ biến, quán triệt trong các buổi sinh hoạt chi bộ; chuyển tài liệu học tập nghị quyết cho các chi bộ để gửi đảng viên tự nghiên cứu, học tập qua nền tảng mạng xã hội (nhóm zalo). Ngoài ra, xã kết nối hội nghị trực tuyến từ tỉnh, trực tiếp tổ chức các hội nghị để quán triệt các nghị quyết, kết luận, kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, Đảng ủy xã, bảo đảm cán bộ, đảng viên nắm được những nội dung cốt lõi, trọng tâm của các nghị quyết, kết luận và các kế hoạch thực hiện của cấp ủy.

2.3. Các hình thức tổ chức khác trong toàn Đảng bộ để đảng viên tham gia quán triệt các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị

Chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ trực thuộc tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nội dung nghị quyết, kết luận của Trung ương lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ đối với cán bộ, đảng viên chưa tham dự Hội nghị toàn quốc, hội nghị do tỉnh, xã tổ chức. Ban Xây dựng Đảng gửi các đường link, tài liệu ... cho các chi, đảng bộ trực thuộc, các đảng viên để tiếp tục nghiên cứu, học tập thông qua các nhóm zalo trao đổi công việc.

Kết quả chung, toàn xã đã tổ chức 451 hội nghị, với 5.311 lượt người tham dự; trong đó, tỷ lệ đảng viên được quán triệt đạt 99%, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa là đảng viên được quán triệt đạt 100%.

Qua học tập, quán triệt, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, từ đó quyết tâm tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương trên địa bàn xã.

(Có phụ lục 03 kèm theo)

II- KẾT QUẢ BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH/KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG, CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TỪ ĐẦU NĂM 2025 ĐẾN NAY

1. Việc ban hành văn bản cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị

Thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị và các chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã kịp thời cụ thể hóa, ban hành các kế hoạch thực hiện (11

kế hoạch), trong đó xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện gắn với chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai với lộ trình, thời gian hoàn thành cụ thể, đảm bảo yêu cầu về quy trình, thẩm quyền ban hành. Chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ để cụ thể hóa các nhiệm vụ liên quan lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị.

2. Kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị

Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị, gắn với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của địa phương trong bối cảnh vận hành bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

2.1. Tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ có thời hạn

Các nhiệm vụ có thời hạn được Đảng ủy xã quan tâm lãnh đạo, theo dõi, đôn đốc thường xuyên, phân công cơ quan, đơn vị, cá nhân phụ trách, gắn trách nhiệm với tiến độ và kết quả thực hiện; phần lớn nhiệm vụ bảo đảm tiến độ đề ra, một số nhiệm vụ đã hoàn thành sớm hoặc đạt kết quả bước đầu rõ nét, một số nhiệm vụ liên quan đến cơ sở dữ liệu, hạ tầng số, ứng dụng công nghệ cao, phát triển doanh nghiệp khoa học - công nghệ và một số dự án phát triển kinh tế còn phụ thuộc vào nguồn lực, hạ tầng và sự phối hợp của nhiều cấp, nhiều ngành nên tiến độ chưa đồng đều, cần tiếp tục tập trung chỉ đạo trong thời gian tới.

2.2. Tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (nêu điểm đột phá, nổi bật gắn với việc đạt mục tiêu đề ra)

Đảng ủy duy trì nền nếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thường xuyên thông qua các hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Điểm đột phá, nổi bật: Việc triển khai được thực hiện theo hướng rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và gắn với sản phẩm cụ thể, nhất là trong thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; 100% chi bộ trực thuộc sử dụng Sổ tay đảng viên điện tử, từng bước số hóa hồ sơ, dữ liệu đảng viên, triển khai chữ ký số và các nền tảng phục vụ điều hành. Đồng thời, tập trung xây dựng, kiện toàn Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC). Qua đó, việc triển khai các nghị quyết, kết luận của Trung ương và Bộ Chính trị ngày càng đi vào thực chất, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, điều hành, tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện các mục tiêu phát triển của xã.

Cùng với đó, công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân có nhiều đổi mới. Đảng ủy chỉ đạo sử dụng đồng bộ hệ thống truyền thanh cơ sở, các nhóm Zalo, Fanpage, TikTok và các hình thức tuyên truyền trực tiếp để đưa nghị quyết của Đảng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức,

tạo sự đồng thuận trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, triển khai các dự án và thực hiện chuyển đổi số.

Trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy đã chú trọng chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển nông nghiệp hàng hóa, du lịch, dịch vụ, làng nghề và thu hút đầu tư. Một số hướng đi mới như phát triển du lịch cộng đồng, làng trải nghiệm văn hóa dân tộc Thái, số hóa làng nghề miền đông, phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nuôi và chế biến thủy sản nước lạnh... từng bước được triển khai, tạo thêm động lực cho mục tiêu phát triển kinh tế của xã.

Công tác quốc phòng, an ninh, nội chính, dân vận, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, quản lý đất đai, bảo vệ rừng và giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở được thực hiện thường xuyên, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đảng ủy chú trọng nắm tình hình Nhân dân, kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh, nhất là những nội dung liên quan đến đất đai, các dự án trọng điểm, an sinh xã hội.

(Có phụ lục 03 kèm theo)

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết của Bộ Chính trị được chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhất là trong bối cảnh vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm mục đích, yêu cầu đề ra. Công tác quán triệt có đổi mới về hình thức, chủ động kết nối học tập tại hội nghị trực tuyến của Trung ương, Tỉnh ủy, đồng thời tổ chức quán triệt bằng nhiều hình thức như hội nghị trực tiếp, sinh hoạt chi bộ, gửi tài liệu qua nhóm Zalo và tuyên truyền trên các nền tảng số. Qua đó tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ xã.

Việc cụ thể hóa nghị quyết được thực hiện kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm. Các kế hoạch thực hiện cơ bản xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu, cơ quan chủ trì, trách nhiệm thực hiện và lộ trình hoàn thành; đồng thời gắn việc triển khai nghị quyết, kết luận với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Đây là cơ sở quan trọng để chuyển các chủ trương của Trung ương thành nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc để triển khai thực hiện đạt tiến độ, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng, hiệu quả học tập, quán triệt một số nghị quyết, kết luận của Trung ương tại một số chi bộ thôn, bản chưa cao.

Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ chưa đồng đều; năng lực ứng dụng công nghệ số của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn hạn chế; hạ tầng viễn thông, thiết bị và nguồn lực cho chuyển đổi số chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.

2.2. Nguyên nhân

*** Nguyên nhân khách quan:**

Một số nghị quyết, kết luận của Trung ương có nội dung rộng, chuyên sâu, yêu cầu nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn; trong khi điều kiện, trình độ nhận thức và khả năng tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên ở các chi bộ thôn, bản còn khác nhau. Một số đảng viên tuổi cao, điều kiện tiếp cận tài liệu, phương thức học tập mới còn hạn chế.

Địa bàn xã dân cư phân bố không đồng đều; điều kiện hạ tầng viễn thông, internet, thiết bị công nghệ và các nguồn lực phục vụ chuyển đổi số chưa đồng bộ. Trình độ dân trí, điều kiện tiếp cận và khả năng sử dụng công nghệ số của người dân không đồng đều, nhất là ở một số thôn, bản.

Sản xuất, kinh doanh trên địa bàn chủ yếu còn quy mô nhỏ, phân tán; khả năng huy động vốn, tiếp cận công nghệ mới và áp dụng các mô hình sản xuất hiện đại còn hạn chế.

*** Nguyên nhân chủ quan:**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết ở một số chi bộ chưa thường xuyên, chưa thật sự sâu sát. Phương pháp tổ chức học tập, quán triệt ở một số chi bộ còn nặng về truyền đạt nội dung, chưa chú trọng thảo luận, liên hệ thực tiễn và xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thôn, bản.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ có thời điểm chưa quyết liệt; việc phân công, đôn đốc, kiểm tra tiến độ ở một số lĩnh vực chưa thường xuyên, dẫn đến kết quả thực hiện chưa đồng đều.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các lực lượng liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc chưa chặt chẽ; việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế.

IV- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

- Tiếp tục tổ chức kịp thời các hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết, kết luận của Trung ương, bảo đảm cán bộ, đảng viên được tiếp cận đầy đủ nội dung. Đối với các chi bộ thôn, bản, chú trọng đổi mới phương pháp truyền đạt, tăng cường trao đổi, thảo luận, liên hệ thực tiễn; xác định rõ những nội dung cần triển khai tại từng địa bàn, từng lĩnh vực. Phấn đấu duy trì tỷ lệ đảng viên được học tập, quán triệt nghị quyết ở mức cao, đồng thời nâng cao thực chất chất lượng tiếp thu, vận dụng sau học tập.

- Rà soát các kế hoạch đã ban hành, xác định rõ những nhiệm vụ đã hoàn thành, đang thực hiện, chậm tiến độ và những nhiệm vụ cần tập trung tháo gỡ. Đối với từng nhiệm vụ phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, người chịu trách nhiệm, thời gian hoàn thành và sản phẩm đầu ra; ưu tiên xử lý dứt điểm các

nhiệm vụ có thời hạn, các nhiệm vụ còn chậm hoặc phụ thuộc vào các cơ quan, đơn vị cấp trên.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục phát huy kết quả 100% chi bộ trực thuộc sử dụng Sổ tay đảng viên điện tử, từng bước số hóa hồ sơ, dữ liệu đảng viên, sử dụng chữ ký số và các nền tảng phục vụ điều hành. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC); tăng cường sử dụng dữ liệu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Đồng thời, quan tâm hỗ trợ đảng viên cao tuổi và đảng viên ở các thôn, bản.

- Tập trung tháo gỡ những nhiệm vụ còn chậm tiến độ. Rà soát các nhiệm vụ liên quan đến cơ sở dữ liệu, hạ tầng số, ứng dụng công nghệ cao, phát triển doanh nghiệp khoa học - công nghệ và các dự án phát triển kinh tế. Chủ động xác định rõ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền xã để giải quyết ngay; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

- Lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển nông nghiệp hàng hóa, du lịch, dịch vụ, làng nghề, sản xuất ứng dụng công nghệ cao và các mô hình có khả năng tạo giá trị gia tăng, sinh kế bền vững. Quan tâm hỗ trợ người dân, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh tiếp cận khoa học - công nghệ, thị trường và các nguồn lực đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và nắm tình hình cơ sở. Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh, nhóm Zalo, Fanpage, TikTok và tuyên truyền trực tiếp; nội dung tuyên truyền phải thiết thực, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng. Chủ động nắm tình hình Nhân dân, nhất là các vấn đề liên quan đến đất đai, dự án, an sinh xã hội, sản xuất, đời sống đồng bào dân tộc; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề phát sinh.

2. Giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế

- Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy tăng cường hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt tại các chi bộ, nhất là chi bộ thôn, bản. Yêu cầu sau mỗi đợt học tập phải xác định được những nội dung trọng tâm cần thực hiện tại cơ sở; hạn chế tình trạng học tập mang tính hình thức, truyền đạt một chiều. Bí thư chi bộ chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thảo luận và cụ thể hóa những nội dung nghị quyết phù hợp với nhiệm vụ của chi bộ.

- Thiết lập cơ chế theo dõi tiến độ đối với từng nhiệm vụ; định kỳ rà soát, cập nhật kết quả thực hiện, kịp thời nhận diện nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ. Thực hiện phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả”; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao chủ trì.

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức hướng dẫn trực tiếp, cầm tay chỉ việc đối với những đảng viên còn

hạn chế về kỹ năng sử dụng các nền tảng số; phát huy vai trò của cán bộ trẻ, đoàn viên, lực lượng có kỹ năng công nghệ trong hỗ trợ đảng viên cao tuổi và người dân. Đồng thời, rà soát những khu vực còn khó khăn về hạ tầng viễn thông, thiết bị, internet để có giải pháp đầu tư, nâng cấp hoặc huy động nguồn lực phù hợp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá thực chất kết quả thực hiện. Đưa kết quả triển khai nghị quyết vào nội dung kiểm tra, giám sát thường xuyên của cấp ủy; chú trọng kiểm tra việc cụ thể hóa nghị quyết thành nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch và kết quả thực hiện tại cơ sở. Kịp thời biểu dương những chi bộ, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt; đồng thời nhắc nhở, chấn chỉnh những đơn vị triển khai chậm, thiếu chủ động.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Rà soát, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì chế độ trao đổi thông tin, phối hợp xử lý công việc; đối với nhiệm vụ liên ngành phải xác định rõ cơ quan đầu mối, tránh chồng chéo hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Chủ động lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, dự án; tăng cường xã hội hóa, huy động doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia các hoạt động chuyển đổi số, phát triển sản xuất, du lịch, dịch vụ và làng nghề. Ưu tiên nguồn lực cho những nhiệm vụ có tính nền tảng, tạo tác động lan tỏa và trực tiếp phục vụ mục tiêu phát triển của xã.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Bí thư cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời điều chỉnh phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo đối với những nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và sản phẩm cụ thể làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

V- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các Ban Đảng tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Đảng ủy Công an tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy;
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tạ Thị Dung